TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG - TKV

Số: 402 /QĐ-NĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch LCNCC
Công trình: Thuê ngoài sửa chữa thường xuyên năm 2026
NMNĐ Na Dương

GIÁM ĐỐC CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG - TKV

Căn cứ:

Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV được ban hành tại Quyết định số 126/QĐ-ĐLTKV ngày 03/2/2016 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện lực TKV – CTCP;

Quyết định 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/2/2024 của Tổng Công ty Điện lực – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP;

Công văn số 914/ĐLTKV-KH ngày 08/6/2026 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc Giao/thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch LCNCC công trình thuê ngoài sửa chữa thường xuyên năm 2026 NMNĐ Na Dương với những nội dung sau:

1. Giá trị dự toán: **1.312.278.476 đồng** (đã bao gồm thuế GTGT, Dự phòng)

Trong đó:

- Chi phí thuê ngoài 1.192.980.433 đồng
- Dự phòng 119.298.043 đồng

Chi tiết phụ lục đính kèm

2. Nguồn vốn: Chi phí SXKD năm 2026
3. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Chi tiết kế hoạch LCNCC kèm theo
5. Kế hoạch LCNCC: Chi tiết phụ lục đính kèm

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư và các phòng nghiệp vụ liên quan triển khai thực hiện theo đúng pháp luật hiện hành.

Điều 3. Các Ông phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng nghiệp vụ và Tổ chuyên gia căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (e-copy);
- Website TKV: vinacomin.vn (để đăng tải);
- TCG, TTĐ (e-copy);
- Phòng KTTC, KTAT (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐTVT, TNH.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0104297054-001-C.T.C.P
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG-TKV
CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV CTCP
X. NA DƯƠNG - T. LẠNG SƠN

Phạm Đức Tuyên

PHỤ LỤC 1: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Công trình: Thuê ngoài sửa chữa thường xuyên năm 2026 NMNĐ Na Dương

(Đính kèm Quyết định số 402 /QĐ-NĐND ngày 08/7/2026)

ĐVT: đồng

TT	TÊN HẠNG MỤC/GÓI THẦU	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT 8%	GÍA TRỊ SAU THUẾ	Ghi chú
I	**Chi phí thuê ngoài**	**1.104.611.512**	**88.368.921**	**1.192.980.433**	
1	Thí nghiệm định kỳ các thiết bị điện năm 2026	765.475.636	61.238.051	826.713.687	
2	Kiểm định công tơ đo dếm điện năng và cáp điện năm 2026	137.395.274	10.991.622	148.386.896	
3	Kiểm định Thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ năm 2026	201.740.602	16.139.248	217.879.850	
II	**Chi phí dự phòng**	**110.461.151**	**8.836.892**	**119.298.043**	
	TỔNG CỘNG	**1.215.072.663**	**97.205.813**	**1.312.278.476**	-

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ NHÀ CUNG CẤP

Công trình: Thuê ngoài sửa chữa thường xuyên năm 2026 NMNĐ Na Dương

(Đính kèm Quyết định số 402 /QĐ-NĐND ngày 08/7/2026)

TT	Tên gói thầu	Giá gói cung cấp đã bao gồm thuế GTGT 8%	Nguồn vốn	Hình thức LCNCC	Thời gian tổ chức LCNCC	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNCC	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói cung cấp	Tuỳ chọn mua thêm	Ghi chú
I	**Phần công việc đã thực hiện**	-								
II	**Phần công việc không áp dụng trong các hình thức LCNCC**	-								
III	**Phần công việc thuộc kế hoạch LCNCC**	**1.192.980.433**								
1	Gói cung cấp số 1: Thí nghiệm định kỳ các thiết bị điện năm 2026	826.713.687	Chi phí SXKD 2026	Ký hợp đồng trực tiếp theo khoản 4, điều 8 QĐ 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024	30 ngày	Quý III/2026	Trọn gói	40 ngày	Không	
2	Gói cung cấp số 2: Kiểm định công tơ đo đếm điện năng năm 2026	148.386.896	Chi phí SXKD 2026	Ký hợp đồng trực tiếp theo khoản 4, điều 8 QĐ 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024	30 ngày	Quý III/2026	Trọn gói	40 ngày	Không	
3	Gói cung cấp số 3: Kiểm định Thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ năm 2026	217.879.850	Chi phí SXKD 2026	Ký hợp đồng trực tiếp theo khoản 4, điều 8 QĐ 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024	30 ngày	Quý III/2026	Trọn gói	40 ngày	Không	
IV	**Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn NCC**	**119.298.043**								
	Chi phí dự phòng	119.298.043	Chi phí SXKD 2026							
	Tổng cộng	**1.312.278.476**								